

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp lực bán từ khối ngoại trở lại

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap giảm nhẹ 0.67 điểm dù trước đó là phiên hồi phục của thị trường. Lực mua của khối nội phiên giao dịch hôm nay đã không đủ để bù đắp lại lực bán rông mạnh trở lại của khối ngoại. Chỉ số có sự hồi phục trong phiên nhưng nhanh chóng bị đẩy lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Đà giảm của thị trường có sự lan tỏa ở nhiều nhóm ngành.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 10.92 điểm (-0.66%), còn 1,649.00 điểm; HNX-Index giảm 2.33 điểm (-0.87%), còn 265.03 điểm. Thanh khoản toàn thị trường trong phiên điều chỉnh có sự cải thiện so với các phiên trước, dù vậy thanh khoản tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên, đạt 26.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 962 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán rông mạnh trở lại 647 tỷ đồng, trong đó giá trị bán rông lớn nhất là DGC, VND và MWG. Ngược lại, HPG, HDB và DGW là những cổ phiếu mua rông tiêu biểu.

VPB (-2.43%), VCB (-0.83%), TCB (-1.56%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường. Ở chiều ngược lại, HDB (+2.79%), VIC (+0.23%), HPG (+0.36%) là ba mã cổ phiếu nâng đỡ thị trường trong phiên hôm nay.

Dịch vụ viễn thông, Thực phẩm và Thương mại là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VGI, MCH và TV2.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index gặp áp lực điều chỉnh nhẹ khi tiến về 1,650-1,700 điểm, đã giảm tập trung vào 15 phút cuối phiên. Đà giảm của VN-Index trong bối cảnh spread nhỏ (thấp hơn ATR bình quân), khối lượng giao dịch ở mức trung bình. Điểm tích cực là sau khi giảm nhanh có thời điểm mất hơn 16 điểm, thị trường đã không xuất hiện diễn biến bán tháo và một lần nữa khối ngoại quay lại mua rông ở phiên cuối của phiên giao dịch. Xu hướng chủ đạo của VN-Index vẫn đang là sideway 1,600-1,700 điểm, tâm lý của phe mua nhìn chung đang tương đối tích cực khi sẵn sàng hấp thụ nếu thị trường giảm. Diễn biến này cần tiếp tục duy trì ở những phiên tiếp theo nếu kỳ vọng VN-Index giữ được xu hướng phục hồi.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường đang cho thấy dấu hiệu cân bằng sớm tại vùng 1,600 điểm, với thanh khoản suy giảm mạnh toàn thị trường và dòng tiền tổ chức bắt đầu lan tỏa sang các nhóm ngành có triển vọng tăng trưởng tốt. Chúng tôi cho rằng VN-Index giao dịch trong xu hướng sideway (1600-1700) trong phần còn lại năm 2025, dòng tiền kỳ vọng sẽ mạnh mẽ hơn sau khi Đại hội Đảng đầu 2026.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550-1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư theo trường phái trading có thể quan sát phản ứng thị trường quanh vùng 1,650-1,700, nếu những phiên điều chỉnh không làm chỉ số rút khỏi kênh sideway thì đây có thể là cơ hội tốt để nhà đầu tư theo trường phái này giải ngân trở lại. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng...



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,649	-0.7	-4.7	36.8	16.0	2.0	7,346,079
VN30 Index	1,886	-0.6	-4.6	49.8	16.2	2.3	5,141,939
VN Midcap	2,306	-1.4	-9.0	28.5	16.0	1.7	1,233,254
VN Smallcap	1,529	-0.8	-2.0	12.4	12.9	1.0	290,786
HNX Index	265	-0.9	-4.0	20.6	24.1	1.5	422,746
UpCom	120	-0.3	6.2	32.5	13.4	1.8	904,354

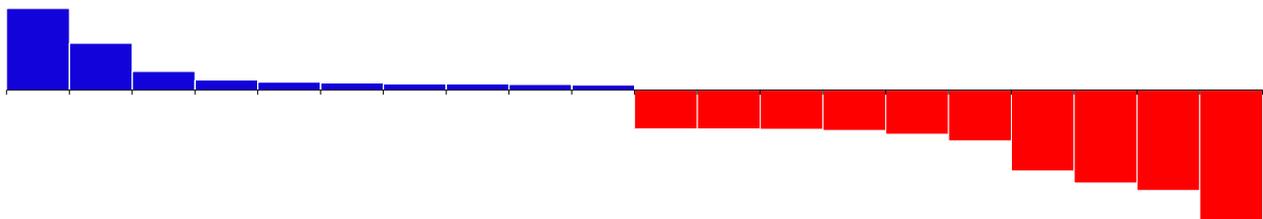
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.8	17.2	26.8	1.4	34.1	4.4	164,962
Bảo hiểm	-0.1	0.4	5.2	21.4	16.3	1.7	53,842
Bất động sản	-0.3	59.0	151.0	144.8	34.9	2.7	1,716,781
CNTT	-1.9	-8.2	-24.2	-13.5	21.3	4.5	183,878
Dầu khí	0.2	0.5	-4.8	-5.4	20.3	2.3	58,570
Dịch vụ tài chính	-2.5	18.2	31.7	34.8	24.0	1.9	254,212
Tiền ích	-0.4	-0.9	-1.5	0.6	18.9	1.9	284,976
Du lịch và Giải trí	-0.8	38.9	52.3	61.6	20.0	15.0	198,023
Hàng & DV CN	-1.0	5.4	22.1	28.1	16.0	1.9	178,058
Hàng CN & Gia dụng	-0.2	4.6	-9.2	-4.9	13.2	1.7	56,138
Hóa chất	-0.7	-3.3	-6.7	-5.0	20.0	1.8	215,906
Ngân hàng	-0.7	12.9	22.6	29.5	10.7	1.8	2,601,583
Ô tô và phụ tùng	-2.7	-0.9	20.0	26.5	22.1	1.4	17,520
Tài nguyên Cơ bản	0.3	15.1	17.3	23.9	19.0	1.6	260,013
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.6	5.7	5.4	7.7	21.0	2.7	457,947
Truyền thông	-1.3	-4.5	-6.1	41.3	18.0	1.4	2,764
Xây dựng và Vật liệu	-0.7	13.7	24.4	34.2	20.4	1.7	158,761
Y tế	-0.9	-0.2	-3.7	5.0	18.1	2.1	38,988

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.2	0.2	1.3	1.5	-8.1	-6.1
USD/JPY	156	0.3	0.8	3.5	5.6	-0.8	0.9
USD/CNY	7	0.0	0.0	-0.2	-1.0	-2.6	-1.8
KRW/USD	1,469	0.5	-0.1	3.4	5.6	-0.2	5.5
EUR/USD	1	0.1	0.2	0.6	0.7	-10.5	-8.4
USD/VND	26,378	0.0	0.1	0.1	0.2	3.5	3.8
Dầu thô	61	-0.4	3.4	5.1	-3.0	-15.6	-12.8
Xăng	237	18.6	21.2	29.0	13.5	18.4	16.3
Khí đốt	4	0.8	-2.8	46.4	59.2	21.2	46.9
Than	112	1.2	3.4	7.8	0.5	-11.0	-21.3
Vàng	4,116	1.2	-1.9	-5.5	24.1	56.8	56.4
Thép cuộn	3,298	0.0	0.4	-0.2	-5.1	-5.0	-6.2

Đóng góp vào VN Index



HDB	VIC	HPG	VNM	REE	DCM	DBC	VIF	STG	DPM	MBB	GEX	BCM	VRE	SSI	BID	FPT	TCB	VCB	VPB
(2.79%)	(0.23%)	(0.36%)	(0.33%)	(0.89%)	(1.58%)	(2.45%)	(4.59%)	(6.73%)	(1.24%)	(-0.84%)	(-4.05%)	(-2.36%)	(-2.32%)	(-2.53%)	(-0.78%)	(-2.00%)	(-1.56%)	(-0.83%)	(-2.43%)

[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.nt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
 ☎ (84-28) 6299 - 8017
 ✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- VCG – Công nghiệp:** Vinaconex ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 3/2025 đạt 3,304 tỷ đồng, tăng hơn 20 lần so với cùng kỳ nhờ lãi tài chính hơn 3,060 tỷ đồng từ chuyển nhượng 70% cổ phần Vinaconex ITC.
- VCK – Chứng khoán:** Chứng khoán VPS bổ nhiệm ông Lê Minh Tài làm Tổng giám đốc từ ngày 19/11/2025 sau khi IPO thành công 202.3 triệu cổ phiếu, thu về 12,138.6 tỷ đồng và dự kiến niêm yết trên HoSE vào tháng 12/2025.
- VIB – Ngân hàng:** VIB vừa phát hành thành công 3,000 trái phiếu mã VIB12507 với tổng giá trị 3,000 tỷ đồng, lãi suất cố định 6.4%/năm, kỳ hạn 3 năm, dự kiến đáo hạn ngày 17/11/2028.
- HQC – Bất động sản:** Địa ốc Hoàng Quân được UBND tỉnh Cà Mau chấp thuận làm chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội xã Khánh An với tổng mức đầu tư hơn 662 tỷ đồng trên diện tích 15.79 ha, thời gian thực hiện 60 tháng.
- PET – Bán lẻ:** Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) đăng ký bán toàn bộ 24,916,934 cổ phiếu PET của Petrosetco qua đấu giá công khai trên HOSE với giá khởi điểm 36,500 đồng/cp vào ngày 11/12/2025.
- ANV – Thủy sản:** Cổ phiếu ANV của Nam Việt tăng trần lên 30,800 đồng/cp ngày 18/11 với hơn 6.6 triệu đơn vị giao dịch, thị giá tăng 2.5 lần sau 7 tháng; lợi nhuận sau thuế 9 tháng đạt gần 748 tỷ đồng, gấp gần 18 lần cùng kỳ.
- PDR – Bất động sản:** Phát Đạt đã nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Đại Quang Minh tại AKYN, qua đó sở hữu 50% vốn AKYN để triển khai dự án 239 Cách Mạng Tháng 8 giai đoạn 2026-2030 với tổng vốn đầu tư dự kiến 5,500 tỷ đồng.
- CTG – Ngân hàng:** VietinBank chào bán toàn bộ 19,616,627 cổ phiếu SGP tại Cảng Sài Gòn, tương đương 9.07% vốn, với giá khởi điểm 29,208 đồng/cổ phiếu, tổng giá trị gần 573 tỷ đồng, đấu giá tại HNX từ ngày 19/12/2025 đến 23/1/2026.
- VCB – Ngân hàng:** Vietcombank ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 3/2025 đạt 9,020.5 tỷ đồng tăng 5.3% so với cùng kỳ, nợ xấu tăng thêm 2,778 tỷ đồng tương đương 20% so với cuối năm 2024.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Bất động sản: Vingroup được 170 cổ đông thông qua phương án phát hành 3.853 tỷ cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên 77,335 tỷ đồng và bổ sung ngành nghề kinh doanh mới liên quan đến VinMetal và Vin New Horizon.



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)						
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/18/2025	11/19/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	62.2	1,318	1,975	1,218	
2	Ô tô và phụ tùng	28.2	54	67	53	
3	Bán lẻ	25.7	794	791	629	
4	Hóa chất	20.3	771	1,128	938	
5	Thực phẩm và đồ uống	14.1	1,749	2,049	1,796	
6	Dịch vụ tài chính	6.6	3,489	3,083	2,891	
7	Bảo hiểm	3.9	50	47	45	
8	Ngân hàng	3.7	4,325	4,453	4,293	
9	Bất động sản	-0.2	3,541	3,363	3,371	
10	Xây dựng và Vật liệu	-0.8	1,002	1,129	1,139	
11	Y tế	-2.6	25	42	43	
12	Du lịch và Giải trí	-2.9	425	374	385	
13	Công nghệ Thông tin	-4.5	676	537	563	
14	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-13.1	1,217	1,065	1,225	
15	Hàng cá nhân & Gia dụng	-32.8	138	88	131	
16	Truyền thông	-33.1	13	8	12	
17	Dầu khí	-36.7	548	484	765	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,600	0.4	2.2	24.3	11	1,571.8	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	25,000	-3.8	-1.8	166.5	17	1,079.6	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	35,800	-1.6	-2.2	8.6	11	329.0	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	19,400	-3.7	-2.5	58.8	(4)	487.1	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	59,400	-0.8	-0.2	-1.9	(29)	172.7	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	43,800	-4.1	-2.9	149.2	(24)	349.6	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	82,400	-0.7	2.4	37.0	(18)	499.0	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	49,350	-0.1	0.3	31.6	(36)	246.4	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	96,900	-0.1	3.1	142.3	(30)	359.9	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,800	-0.3	-0.5	12.6	(40)	274.3	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,100	0.5	2.4	29.1	(39)	311.8	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,500	-0.8	-0.8	43.5	(35)	391.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,800	-1.6	-0.6	44.9	(55)	239.0	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,450	-0.3	0.9	108.9	(24)	979.4	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	34,650	-2.5	-2.4	36.4	(32)	812.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	169,000.0	-1.1	4.4	491.3	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,800.0	-1.9	1.9	55.8	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,050.0	0.0	-5.9	46.1	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	45,150.0	0.6	-1.4	12.2	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	43,500.0	-3.0	7.9	8.2	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,500.0	0.0	1.9	48.5	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,150.0	0.5	2.2	12.3	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,850.0	0.4	4.4	-31.9	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,800.0	-1.8	-2.3	-27.3	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,800.0	0.0	-1.0	-12.2	-3.5	33.20	

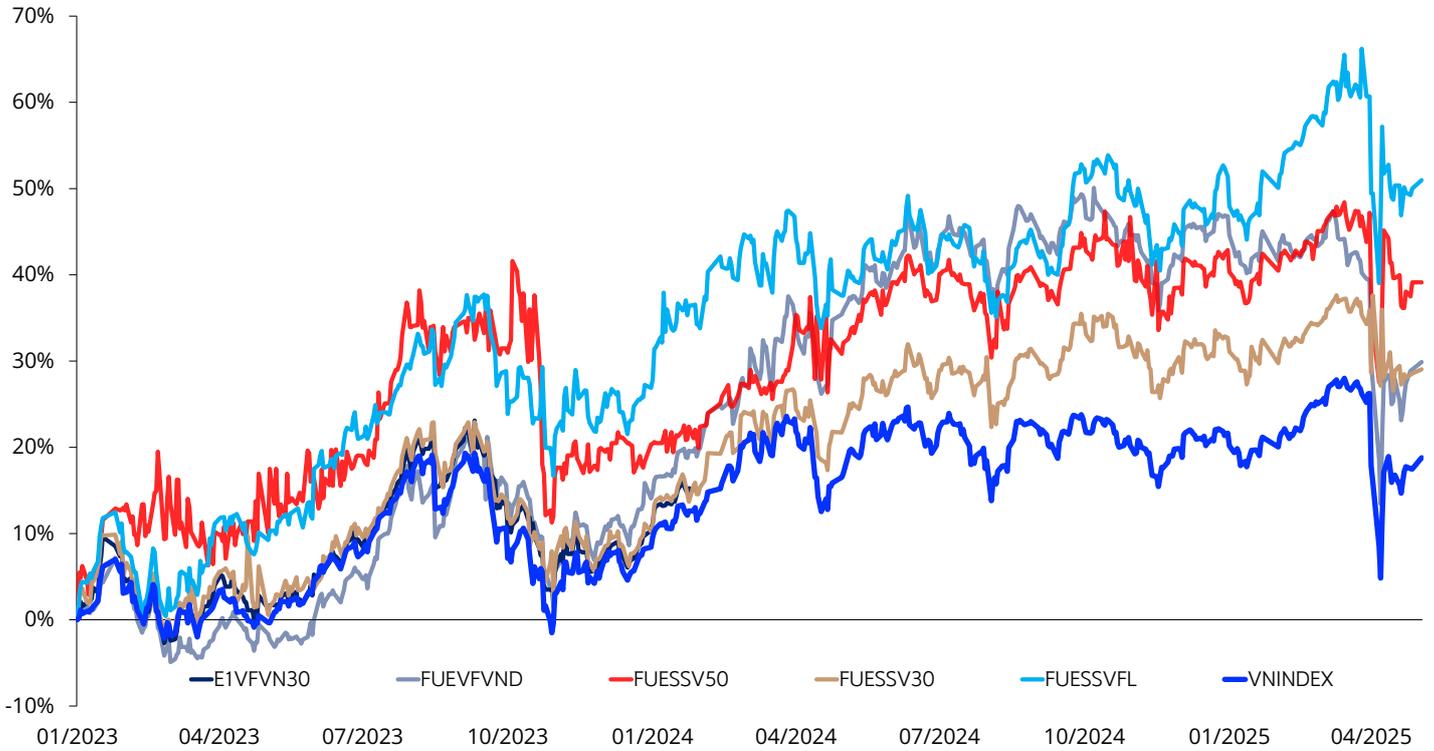
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(188.98)	DGC	HPG	204.99	11/19/2025	1,879.5	2,530.7	-651.1
(143.63)	VND	HDB	138.51	11/18/2025	2,749.7	2,796.6	-46.9
(104.61)	MWG	DGW	42.71	11/17/2025	2,037.5	2,945.3	-907.9
(88.34)	MBB	CTI	39.47	11/14/2025	2,109.8	2,782.3	-672.4
(65.69)	DXG	NVL	34.30	11/13/2025	2,581.6	3,551.4	-969.8
(64.32)	STB	VNM	33.35	11/12/2025	2,253.5	2,634.5	-381.0
(53.32)	VCI	CTG	30.88	11/11/2025	2,091.7	2,166.5	-74.8
(52.71)	HAG	SHB	24.81	11/10/2025	2,601.9	2,784.8	-182.9
(49.93)	FPT	TCB	21.06	11/7/2025	2,677.4	3,988.8	-1,311.4
(43.70)	VPB	MSN	19.34	11/6/2025	1,877.1	2,939.4	-1,062.3
				11/5/2025	2,308.0	3,116.0	-808.0
				11/4/2025	4,806.5	3,603.6	1,202.9
				11/3/2025	3,640.4	3,793.8	-153.4
				10/31/2025	2,982.4	3,442.3	-459.9
				10/30/2025	2,435.2	3,612.2	-1,177.0
				10/29/2025	2,623.7	4,113.2	-1,489.4

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,250	-0.9%	-4.7%	41.6%	159,900	5.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,250	-0.5%	-4.2%	40.5%	3,200	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,850	-1.8%	-11.5%	35.1%	39,000	1.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	38,300	-0.1%	-3.1%	14.3%	78,300	3.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,700	-0.8%	-9.8%	43.4%	25,700	0.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,700	0.2%	-6.3%	41.9%	7,500	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,780	-0.8%	-5.8%	39.9%	2,100	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,870	6.5%	-8.4%	51.4%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,750	0.0%	-5.5%	42.1%	700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,890	-2.6%	-6.4%	24.1%	900	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,490	0.0%	-9.8%	33.5%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,860	-1.6%	-5.2%	12.0%	100,000	1.6	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,200	1.1%	-5.0%	28.6%	3,900	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,240	n.a	-3.8%	13.3%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	-3.2%	21.9%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	226.8	9,507	(780,065)	49.4	18.1	1.0	1.74	2.3	14.4	60.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.3	-	(5,630)	49.9	23.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.4	5,985	22,736	44.9	24.3	1.0	2.03	1.6	9.5	83.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	508.1	12,906	(520,740)	23.5	21.5	1.0	1.94	2.1	13.0	78.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	52.0	20.1	0.9	1.68	2.0	13.5	49.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.1	9,382	9,466	48.2	21.3	0.8	1.73	2.3	14.5	65.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	32.6	(11,511)	(237,377)	49.3	20.5	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	53.2	55.5	1.0	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	92.1	(55,410)	(64,428)	51.2	23.0	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.6	-	(55,530)	26.7	24.8	0.8	1.41	1.7	14.9	39.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.0	-	(44,845)	42.3	25.4	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.6	(3,287)	(34,405)	21.1	23.2	1.0	2.03	2.0	12.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	29.9	35.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	21.8	25.3	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	19.4	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.